UBND XÃ MƯỜNG NHÉ
TRƯỜNG PTDT BT NẬM PỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07b/KH-THNP

Mường Nhé, ngày 04 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Xét duyệt học sinh bán trú - năm học 2025-2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách;

Căn cứ Văn bản số 03/2023/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 02 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc bán trú;

Căn cứ quyết định số 43/2025/QĐ-UBND, ngày 13 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Điện Biên về quyết đinh qy định địa bàn, khoảng cách làm căn cứ xác định học sinh, học viên không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; danh mục trang cấp đồ dung cá nhân, học phẩm cho học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Căn cứ công văn số 306/UBND-VHXH, ngày 29 tháng 8 năm 2025 của UBND xã Mường Nhé V/v xét duyệt chế độ chính sách cho trẻ em, học sinh và cơ sở giáo dục năm học 2025 – 2026.

Căn cứ Kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2025-2026;

Trường PTDTBT tiểu học Nậm Pố lập kế hoạch xét duyệt học sinh bán trú năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Đảm bảo 100% học sinh thuộc đối tượng đủ điều kiện được xét duyệt.

- Thực hiện xét duyệt đúng quy trình, công khai, dân chủ, đảm bảo công bằng, khách quan, khoa học và đúng quy định.

- Thực hiện đúng nguyên tắc quy định tại Điều 5 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP.

III.ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN

1. Đối tượng: Học sinh học tại trường PTDTBT tiểu học Nậm Pố đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại các khoản 2 Điều 4 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP cụ thể:

2. Học sinh trường PTDTBT tiểu học nậm Pố năm học 2025-2026 thuộc xã khu vực III, khu vực II, khu vực I, xã có thôn đặc biệt khó khan vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khan, vùng bãi ngang, vùng ven biển và hảo đảo, nhà ở xa trường từ 4km trở lên hoặc địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khan phải qua biển, hồ, song, suối, qua đèo, núi cao, qua vùng sạt lở đậ, đá thuộc các trường hợp sau:

- Bản thân và bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú tại xã, thôn đặc biệt khó khăn.

- Người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều theo quy định của Chính phủ mà bản thân và bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú tại xã khu vực II, khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

IV. QUY TRÌNH XÉT DUYỆT HỌC SINH BÁN TRÚ

1. Hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị hưởng chính sách học sinh bán trú (theo Mẫu số 04 kèm kế hoạch này).

- Trường hợp học sinh thuộc hộ nghèo phải nộp bản chụp kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận hoặc Giấy xác nhận hộ nghèo do Uỷ ban nhân dân xã cấp.

- Giấy xác nhận nơi cư trú (đối với trường hợp nhà trường không xác định được nơi cư trú của bản thân học sinh và bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ).

2. Công tác tuyên truyền:

- Ra thông báo cho các bản vào ngày **05/9/2025** để phổ biến, thông báo rộng rãi, hướng dẫn cho bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ và học sinh chuẩn bị hồ sơ theo quy định.

3. Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ:

a, Tiếp nhận hồ sơ:

- Thời gian: **Từ ngày 8 tháng 9 năm 2025 đến hết ngày 15 tháng 9 năm 2025.**

- Địa điểm: Trường Phổ Thông Dân tộc Bán trú tiểu học Nậm Pố.

-Thành phần hồ sơ: Như quy định tại Mục 1

b, Kiểm tra hồ sơ:

- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu thành phần hồ sơ nộp là bản chụp chưa có chứng thực của cấp có thẩm quyền, người nhận hồ sơ có tránh nhiệm đối chiếu với bản chính, ký xác nhận vào bản chụp để đưa vào hồ sơ.

- Trường hợp hồ sơ không đảm bảo yêu cầu, trong thời hạn **05** ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ có trách nhiệm nộp bổ sung hồ sơ đúng theo quy định.

- Nhà trường tiếp nhận hồ sơ nộp bổ sung chậm nhất đến hết ngày **20/8/2025** và chỉ tổ chức xét duyệt đối với những hồ sơ nộp đúng thời gian, đúng quy định.

4. Tổ chức xét duyệt và thông báo kết quả:

a) Tổ chức xét duyệt các hồ sơ đủ điều kiện được hưởng chính sách học sinh bán trú vào ngày **23/9/2025;**

b) Thông báo công khai danh sách học sinh bán trú tại bảng tin nhà trường từ ngày **24/9/2025** đến hết ngày **26/9/2025.**

5) Báo cáo kết quả xét duyệt danh sách học sinh bán trú chậm nhất ngày **29/9/2025,** hồ sơ gồm:

- Danh sách học sinh bán trú và văn bản đề nghị phê duyệt;
- Biên bản xét duyệt danh sách học sinh bán trú;
- Dự toán kinh phí hỗ trợ tiền ăn, ở và hỗ trợ gạo cho học sinh bán trú.
- Hồ sơ nộp Phòng VH – XH ngày 30/9/2025.

5. Công khai kết quả phê duyệt:

Ngay sau khi nhận được quyết định của cấp có thẩm quyền phê duyệt danh sách học sinh bán trú nhà trường thông báo công khai và tổ chức triển khai thực hiện chính sách cho học sinh bán trú theo quy định.

Trên đây là kế hoạch xét duyệt học sinh bán trú năm học 2025 - 2026 của trường Phổ thông Dân tộc Bán trú tiểu học Nậm Pố./..

Nơi nhận:
- UBND xã
- Các bản
- Giáo viên
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Văn Nguyện

Mẫu số 04

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HƯỞNG CHÍNH SÁCH HỌC SINH BÁN TRÚ

(Dùng cho học sinh tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông)

Kính gửi:

Trường…….....

Họ và tên cha/mẹ/người giám hộ

…….....

Số định danh cá nhân/căn cước công dân/căn cước/chứng minh nhân dân:

…….....

Họ và tên học sinh:

…….....

Số định danh cá nhân/căn cước công dân/căn cước/:.....

Thuộc hộ nghèo □ (đánh dấu X vào ô vuông nếu thuộc hộ nghèo).

Năm học ……..; là học sinh lớp.....,

Trường..... ……..

Vì lý do (chọn 1 trong 2 lý do sau):

Nhà ở xa trường không thể đến trường và trở về nhà trong ngày (ghi rõ cách nơi học tập bao nhiêu km):…….....

- Địa hình giao thông khó khăn: □

Nên em phải ở lại trường hoặc khu vực gần trường để học tập.

Vì vậy, em làm đơn này đề nghị các cấp quản lý xem xét cho em được hưởng chính sách học sinh bán trú theo quy định tại Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 03 năm 2025 của Chính phủ, gồm:

1. Tiền ăn □
2. Tiền nhà ở (đối với trường hợp học sinh phải tự lo chỗ ở) □
3. Gạo: □

....., ngày..... tháng.....năm .....

Người làm đơn

(Học sinh hoặc cha/mẹ/người giám hộ của học sinh khai ký, ghi rõ họ tên hoặc điểm chỉ)